*Mẫu Quyết định không kháng nghị giám đốc thẩm (Ban hành kèm theo Công văn số 117/TANDTC-PC ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân tối cao)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: …./…..(1)/KKN-HS | *………, ngày …… tháng ……. năm …….* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**KHÔNG KHÁNG NGHỊ GIÁM ĐỐC THẨM**

**Đối với Bản án hình sự sơ thẩm/phúc thẩm số (2) ………………………..**

**của Tòa án (3) …………………………….**

**CHÁNH ÁN  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO**

Căn cứ các điều 44 và 367 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự đối với:

(4) ………………………….sinh ngày …..tháng….. năm …….tại:...; nơi cư trú:...; nghề nghiệp: ……………………; trình độ văn hóa (học vấn) ……….; dân tộc: …………..; giới tính: ………; tôn giáo:...; quốc tịch:...; tiền án:...; tiền sự:...; bị bắt giam ngày ……………………………………..

**XÉT THẤY:**

(5)……………………………………………………………………………………………………………

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm/phúc thẩm số (6) …….của Tòa án (7) ………….. áp dụng....Bộ luật Hình sự, xử phạt (8)....tử hình về tội (9).... là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Không kháng nghị đối với Bản án hình sự sơ thẩm/phúc thẩm số (10)........................................... của Tòa án (11) …………………………………………………………………………………………….. về phần quyết định tội danh và hình phạt đối với (12) …………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - VP Chủ tịch nước;  - VKSNDTC - Vụ 7 (kèm hồ sơ vụ án); - (13) ……………………………………….; - Lưu: …………………………………….. | (14) **………………** *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

***Hướng dẫn sử dụng mẫu***

(1) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: 01/2020/KKN-HS).

(2), (6) và (10) ghi cụ thể số và ký hiệu của bản án tử hình không bị kháng nghị.

(3), (7) và (11) ghi tên Tòa án đã xét xử và ra bản án.

(4) ghi đầy đủ họ tên người bị kết án tử hình, tên gọi khác (nếu có). Lưu ý: Căn cước, lý lịch của người bị kết án ghi theo bản án tử hình có hiệu lực pháp luật và văn bản sửa chữa, bổ sung bản án (nếu có).

(5) ghi nhận xét, phân tích những căn cứ cho rằng bản án tử hình có căn cứ, đúng pháp luật (ví dụ: Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 22/11/2019, tại khối H, thị trấn H, huyện T, tỉnh A, Tổ công tác Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế N thuộc Bộ đội biên phòng tỉnh A phát hiện Nguyễn Văn A đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với các đối tượng có tên là B, C và D). A bị bắt quả tang cùng vật chứng là 3.163,47 gam ma túy Methamphetamine. Hành vi phạm tội của Nguyễn Văn A thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng).

(8) và (12) ghi họ tên của người bị kết án tử hình.

(9) ghi theo tội danh bản án tử hình.

Lưu ý: (1) Trường hợp bản án tử hình có tổng hợp hình phạt của nhiều tội thì ghi hình phạt của từng tội và ghi hình phạt được tổng hợp (ví dụ: Xử phạt Nguyễn Văn A tử hình về tội giết người; 05 năm tù về tội cướp tài sản; tổng hợp hình phạt chung là tử hình); (2) Trường hợp bản án tử hình có tổng hợp hình phạt của nhiều bản án, thì ghi hình phạt của từng bản án và tổng hợp hình phạt chung (ví dụ: Xử phạt Nguyễn Văn A tử hình về tội giết người; tổng hợp với hình phạt tù chung thân tại Bản án hình sự phúc thẩm số 250/2020/HSPT ngày 05/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh X, buộc Nguyễn Văn A phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là tử hình).

(13) ghi tên Tòa án đã xét xử sơ thẩm.

(14) nếu là Chánh án thì ghi **“CHÁNH ÁN”**; nếu là Phó Chánh án được Chánh án ủy quyền thì ghi “**KT. CHÁNH ÁN**

**PHÓ CHÁNH ÁN”.**